

1. QR chuyển khoản đến số thẻ

- Bổ sung:
 - private string v_38: Thông tin định danh người thụ hưởng (theo tài liệu hướng dẫn tạo QR napas đính kèm)
 - private string v_38_00 = "A000000727" Định danh toàn cầu duy nhất GUID
 - private string v_38_01: Định danh người thụ hưởng (mã bin ngân hàng, số tài khoản/số thẻ)
 - private string v_38_01_00 = bnbID (mã BIN ngân hàng)
 - private string v_38_01_01 = ConsumerID (số tài khoản/số thẻ chức năng truyền vào)
 - private string v_38_02 = transferType (Chuyển nhanh đến stk hay số thẻ (QRBFTTC/QRBFTTA))
- Xử lý:
 - Trả về chuỗi Qr gồm các thông tin như sau:
 - Ví dụ:
0002**01**0102**11**38600010**A000000727**01300006**970412**0116**9704125601424166**0208**QRIBFTTC**5303**704**5802**VN**6304E3D0
 - Với chuỗi QR trên tương ứng với các thông tin:
 - **01**: payLoad
 - **11**: pointOTMethod
 - **A000000727**: giá trị GUID được fix
 - **970412**: bnbID (mã BIN ngân hàng)
 - **9704125601424166**: số thẻ
 - **QRIBFTTC**: Loại chuyển khoản (đến số thẻ)
 - **704** : ccy (mã tiền tệ)
 - **VN**: countryCode (mã quốc gia)
 - E3D0: Tạo CRC theo chuẩn CRC 16

2. QR thanh toán theo số tiền

- a. Input:
 - Danh sách chứa các cấu hình QR thanh toán: **HisConfigPaymentQrCode**
 - Thông tin yêu cầu thanh toán cần sinh QR: **HIS_TRANS_REQ**

b. Xử lý để cung cấp các key sau:

- **<#PAYMENT_QR_AMOUNT;>**: lấy dữ liệu từ AMOUNT (HIS_TRANS_REQ)
- **<#TRANS_REQ_CODE;>**: lấy dữ liệu từ TRANS_REQ_CODE (HIS_TRANS_REQ)
- **<#PAYMENT_QR_CODE_BIDV;>**: hình ảnh QR tích hợp ngân hàng BIDV (chuẩn CRC16). Chi tiết xem mục (c)
- **<#PAYMENT_QR_CODE_VIETINBANK;>**: hình ảnh QR tích hợp ngân hàng Vietinbank (chuẩn CRC16). Chi tiết xem mục (c)

c. Chi tiết xử lý sinh ảnh QR thanh toán:

PAYMENT_QR_CODE_VIETINBANK:

- **Điều kiện:** Chỉ sinh trong trường hợp *HisConfigPaymentQrCode* có chứa cấu hình *HIS.Desktop.Plugins.PaymentQrCode.VietinbankInfo*
- **Xử lý:**
 - Add dll WebApplication1.dll có đính kèm việc để phục vụ việc gen mã QR
 - Lấy Giá trị của cấu hình (VALUE) có dạng json {"payload":"mã phiên bản(01)", "pointOTMethod": phương thức khởi tạo(12)", "masterMerchant":"Mã VTB(970489)", "merchantCode":"Mã merchant(2900621130)", "merchantCC":" Mã ngành nghề(8062)", "merchantName":" Tên merchant", "merchantCity":"mã thành phố (NGHEAN)", "ccy":"mã tiền tệ (704)", "CountryCode":" Mã code quốc gia (VN)", "terminalId":" 0134", "storeId":" 4BCH", "expDate":" Thời gian tạo barcode + số phút(10)"}
 - Sử dụng WebApplication1.dll để tạo chuỗi Qr bao gồm các thông tin:
 - payload = giá trị của payload khai báo ở cấu hình
 - pointOTMethod= giá trị của pointOTMethod khai báo ở cấu hình
 - masterMerchant= giá trị của masterMerchant khai báo ở cấu hình
 - merchantCode = giá trị của merchantCode khai báo ở cấu hình
 - merchantCC = giá trị của merchantCC khai báo ở cấu hình
 - merchantName = giá trị của merchantName khai báo ở cấu hình
 - merchantCity = giá trị của merchantCity khai báo ở cấu hình
 - ccy = giá trị của ccy khai báo ở cấu hình
 - CountryCode = giá trị của CountryCode khai báo ở cấu hình

- terminalId = giá trị của terminalId khai báo ở cấu hình
- storeId = giá trị của storeId khai báo ở cấu hình
- purpose = **X**. Trong đó:
 - **X**: là mã điều trị, lấy từ trường **TDL_TREATMENT_CODE (HIS_TRANS_REQ)**
- expDate = Thời gian hiện tại + giá trị của expDate khai báo ở cấu hình. Định dạng: yyyyMMddHHmmss
- billNumber = TRANS_REQ_CODE (HIS_TRANS_REQ)
- amount = AMOUNT (HIS_TRANS_REQ)
- Với các thông tin trên, sinh ảnh QR với chuỗi nội dung có dạng:
 000203010212262400069704890110060014277452044814530370454065000005802VN5913BVDK
 NAMDINH6255011222072000000103044BCH07121040037928330811TT vien phi630487D7

PAYMENT_QR_CODE_BIDV:

- **Điều kiện:** Chỉ sinh trong trường hợp *HisConfigPaymentQrCode* có chứa cấu hình *HIS.Desktop.Plugins.PaymentQrCode.BIDVInfo*:
- **Xử lý:**
 - Lấy Giá trị của cấu hình (VALUE) có dạng json
 {"Payload": "01", "PointOTMethod": "12", "Guid": "970488", "MerchantCode": "123321124", "MCC": "7041", "MerchantName": "Trung tam the
test", "MerchantCity": "HANOI", "Ccy": "704", "CountryCode": "VN", "TerminalLabel": "BV198", "StoreLabel": "BENH VIEN
198", "PostalCode": "10000"}
 - Tạo chuỗi Qr bao gồm các thông tin (theo tài liệu đặc tả có đính kèm tệp):
 - payload = giá trị của **Payload** khai báo ở cấu hình
 - pointOTMethod = giá trị của **PointOTMethod** khai báo ở cấu hình
 - merchantGuid = giá trị của **Guid** khai báo ở cấu hình
 - merchantCode = giá trị của **MerchantCode** khai báo ở cấu hình
 - merchantCategoryCode = giá trị của **MCC** khai báo ở cấu hình
 - merchantName = giá trị của **MerchantName** khai báo ở cấu hình

- merchantCity = giá trị của **MerchantCity** khai báo ở cấu hình
- ccy = giá trị của **Ccy** khai báo ở cấu hình
- countryCode = giá trị của **CountryCode** khai báo ở cấu hình
- terminalId = giá trị của **TerminalLabel** khai báo ở cấu hình
- storeLabel = giá trị của **StoreLabel** khai báo ở cấu hình
- postalCode = giá trị của **PostalCode** khai báo ở cấu hình
- purpose (thẻ v_62_08) = **X**. Trong đó:
 - **X**: là mã điều trị, lấy từ trường **TDL_TREATMENT_CODE (HIS_TRANS_REQ)**
 - billNumber = TRANS_REQ_CODE (HIS_TRANS_REQ)
 - amount = AMOUNT (HIS_TRANS_REQ)
- Với các thông tin trên, sinh ảnh QR với chuỗi nội dung có dạng:
 0002010102122623000697048801091233211245204704153037045405370005802VN5918Trung tam the
 test6008THANHHOA6238010412000317SAN NHI THANH HOA0705NHITH63044F6C